Quy hoạch phát triển ngành Giấy Việt Nam đến năm 2020 có xét đến năm 2025:
Hướng tới sản xuất giảm ô nhiễm

Trong số những ngành sản xuất công nghiệp thì ngành Giấy được đánh giá là một trong những ngành sản xuất nguyên liệu quan trọng, gắn liền với sự phát triển của nền kinh tế và xã hội, cần nhiều vốn, công nghệ cao và có quy mô sản xuất lớn.

Ngành Giấy có thị trường rất rộng và hợp tác với nhiều ngành như lâm nghiệp, nông nghiệp, hóa chất, in, bao bì và chế tạo thiết bị. Bên cạnh đó, các loại xơ sợi thực vật tự nhiên từ gỗ, tre nứa, sậy và xơ sợi tái chế như giấy loại được sử dụng làm nguyên liệu thành giấy là một nguồn tài nguyên tái chế rất dồi dào, góp phần rất lớn vào tiết kiệm tài nguyên rừng, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giữ vững cấu trúc hệ sinh thái, bảo vệ nguồn nước, địa chất, khí hậu, thủy văn. Bên cạnh những mặt tích cực, ngành công nghiệp Giấy cũng là một trong những ngành phát thải một lượng chất thải khá lớn. Để giải quyết vấn đề này, tại Báo cáo Đánh giá Môi trường chiến lược Quy hoạch phát triển ngành Giấy Việt Nam đến năm 2020, có xét đến 2025 đã chỉ rõ Quy hoạch phát triển ngành Giấy phải phù hợp với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Thực trạng môi trường ngành Giấy

Ngành công nghiệp Giấy thực chất là ngành công nghiệp tổng hợp đa ngành. Công nghệ sản xuất giấy phải trải qua các quá trình tác động cơ khí, hóa học, năng lượng, thông tin và điều khiển từ công đoạn xử lý nguyên liệu ban đầu nấu, rửa, sàng chọn, nghiền, xeo, đóng gói và gia công chế biến thành sản phẩm. Hiện nay, một nhà máy sản xuất giấy khép kín từ nguyên liệu thô thực chất là một khu liên hợp sản xuất. Ví dụ như Công ty Giấy Bãi Bằng bao gồm: Xí nghiệp xử lý nguyên liệu 350.000 tấn/năm, Nhà máy sản xuất bột giấy 68.000 tấn/năm, Nhà máy giấy 100.000 tấn/năm, Nhà máy điện 28 MW, Nhà máy hóa chất 10.000 tấn/năm, Nhà máy nước 72.000 m^3/ngày đêm.

Ngành công nghiệp Giấy Việt Nam nói chung vừa nhỏ bé về qui mô sản xuất, vừa áp dụng công nghệ cổ điển, trình độ trang thiết bị và phương pháp công nghệ lạc hậu, cho nên lượng thải và nồng độ chất ô nhiễm có trong chất thải cao. Theo thống kê, cả nước có khoảng 300 doanh nghiệp sản xuất giấy, trong đó, khoảng 10% doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn môi trường cho phép, còn lại hầu hết các nhà máy sản xuất đều không có hệ thống xử lý chất thải, hoặc có nhưng không đạt yêu cầu. Vì thế tình trạng gây ô nhiễm môi trường từ sản xuất giấy đang là vấn đề được nhiều người quan tâm.

Dây chuyền đóng vở tự động của Công ty Văn phòng phẩm Hồng Hà
Ảnh: CTV

Việc xử lý nước thải trước khi thải vào môi trường, nhìn toàn cục hầu như chưa có ở phần lớn các nhà máy giấy và bột giấy, chỉ có một số xí nghiệp ở khu vực I (khu vực kinh tế Nhà nước) là có hệ thống xử lý nước thải ngoại vi, song cũng chỉ đạt được 80% như Công ty Giấy Bãi Bằng, còn lại hầu hết các cơ sở khu vực II (công nghiệp địa phương), khu vực III (kinh tế tư nhân) đều không có hệ thống xử lý nước thải. Việc xử lý khí thải trong sản xuất giấy và bột giấy cũng chưa được chú ý và giải quyết thoả đáng. Khí có mùi trong sản xuất chưa được khắc phục. Khí thải từ ống khói lò hơi đốt than và đốt dầu, do không được trang bị hệ thống lọc bụi tĩnh điện (trừ Công ty Giấy Bãi Bằng) nên nồng độ bụi trong khí thải là rất cao.

Phát triển ngành Giấy kết hợp hài hòa với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường

Theo Đề án "Quy hoạch phát triển ngành Công nghiệp Giấy Việt Nam đến năm 2020, có xét đến 2025", tổng vốn đầu tư mới và mở rộng đến 2025 của Ngành sẽ đạt 12,897 tỷ USD, công suất các nhà máy bột giấy sẽ là 5.505.000 tấn/năm và công suất nhà máy giấy sẽ là 10.528.000 tấn/năm, đủ sức đáp ứng cho việc sản xuất 5.800.000 tấn giấy phục vụ 80-83% nhu cầu thị trường trong nước. Về trồng rừng, với tổng vốn trồng rừng và

bảo vệ rừng gần 52.373 tỉ đồng, đến năm 2025 sẽ tạo lập được 8 vùng nguyên liệu giấy ổn định với diện tích là 984.575 ha rừng kinh doanh nguyên liệu giấy. Theo đó, Đề án sẽ đáp ứng nhu cầu sử dụng giấy trong nước từ 70-80%, nhằm cải thiện môi trường ngành Giấy nước ta, song cũng đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, sinh thái.

Với việc trồng 984.575 ha rừng để cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy sản xuất bột giấy sẽ tạo một động lực mạnh mẽ và tích cực lên điều kiện tự nhiên về địa lý, địa chất, khí tượng, thủy văn và các thành phần môi trường tự nhiên khác như đất, nước, không khí, hệ sinh thái, cảnh quan, môi trường sống cho dân cư. Góp phần trong việc sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai của địa phương, đặc biệt là việc sử dụng đất trồng kém hiệu quả vào việc trồng các loại cây nguyên liệu giấy làm tăng độ che phủ, chống xói mòn, rửa trôi, bạc màu, thoái hóa đất, giữ độ ẩm cho đất, cải tạo môi trường sinh thái, làm giảm thiểu nguy cơ biến đổi khí hậu, hạn chế thiên tai lũ lụt, hạn hán và xói mòn đất, đảm bảo cho đất nước phát triển bền vững.

Quy hoạch cũng góp phần tạo đà, thúc đẩy công tác nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới nhất trên thế giới và phát triển các thiết bị và công nghệ thích ứng tiên tiến; đưa công nghệ và thiết bị tiên tiến vào các dự án đầu tư mới, bao gồm công nghệ sinh học, công nghệ về nhiên liệu sinh học (biomass) và công nghệ nano với các nhà máy có công suất từ 200.000 tấn/năm trở lên, các nhà máy độc lập có thể có công suất 300.000 tấn/năm trở lên, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Triển khai ứng dụng công nghệ sản xuất sạch hơn với các nhà máy đang vận hành, bao gồm cả công nghệ sinh học.

Triển khai ứng dụng công nghệ tiên tiến trong việc xử lý nước thải, khí thải và chất thải rắn, tái sử dụng nước, khép kín dây chuyền sản xuất. Như áp dụng biện pháp khử lignin bằng oxi, công nghệ tẩy trắng không sử dụng Clo (công nghệ ECF) và công nghệ tẩy trắng bột giấy hoàn toàn không sử dụng Clo và các hợp chất chứa Clo (công nghệ TCF). Mục tiêu là cần phải đạt tới một dây chuyền tẩy trắng hầu như khép kín hoàn toàn không có dòng thải (TEF). Công nghệ đã được đưa vào Dự án đầu tư mở rộng Công ty Giấy Bãi Bằng giai đoạn II trong việc sản xuất giấy và bột giấy tẩy trắng bằng phương pháp sạch hơn.

Xây dựng các khu công nghiệp tập trung tại các tỉnh, thành có ngành công nghiệp phát triển nhằm quy hoạch lại các nhà máy đang nằm rải rác hiện nay và các nhà máy xây dựng mới, tạo điều kiện xây dựng các hệ thống xử lý chất thải tập trung với công suất lớn, công nghệ và trang thiết bị hiện đại. Đồng thời xây dựng các nhà máy sản xuất giấy tái chế với công suất lớn, công nghệ và trang thiết bị hiện đại nhằm tăng hiệu quả thu gom và giá trị sử dụng giấy loại, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Như vậy việc Quy hoạch phát triển ngành Giấy Việt Nam đến năm 2020, có xét đến 2025 tạo đà thúc đẩy ngành Giấy phát triển. Bên cạnh đó, Quy hoạch phát triển ngành Giấy cho thấy sự phù hợp với nhu cầu, năng lực và tiềm năng, kết hợp hài hòa với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường sinh thái.

Minh Đức

Đà Nẵng: Quản lý chất thải rắn dựa trên nguyên tắc 3R

Quản lý tổng hợp chất thải rắn (CTR) dựa trên nguyên tắc 3R (Reduction: giảm thiểu, Reuse: tái sử dụng và Recycle: tái chế) là cách tiếp cận do Trung tâm Công nghệ môi trường của LHQ nghiên cứu, phổ biến trong nhiều năm qua ở các quốc gia trên thế giới và được đánh giá là cách tiếp cận khoa học, phù hợp đối với các nước đang phát triển, nhằm quản lý CTR đạt hiệu quả cao nhất về môi trường và tiết kiệm tài nguyên.

Dự án Xây dựng năng lực quản lý tổng hợp CTR tại Việt Nam là dự án hợp tác giữa Tổng cục Môi trường và Trung tâm Công nghệ Môi trường quốc tế thuộc Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP), được triển khai từ năm 2011 và áp dụng mô hình xây dựng quản lý tổng hợp CTR của UNEP.

Được lựa chọn là thành phố áp dụng thí điểm xây dựng kế hoạch quản lý tổng hợp CTR, Đà Nẵng sẽ xây dựng một hệ thống hoàn chỉnh, nhằm quản lý tổng hợp CTR, tiến tới năm 2020 trở thành Thành phố môi trường điển hình của cả nước, tập trung phát triển các khu công nghiệp sinh thái. Đặc biệt, Thành phố sẽ chú trọng đến việc phân loại rác tại nguồn ở hộ gia đình và trạm trung chuyển, xây dựng mô hình thu gom CTR sinh hoạt đô thị theo giờ, nhân rộng mô hình "Tổ dân phố không rác".

Cuối tháng 4/2012, Đà Nẵng cũng đã đưa vào hoạt động nhà máy sản xuất đầu tư phế thải nilon với công suất 50 tấn nilon/ngày, tận thu tối đa các phế thải tại bãi rác làm nguồn năng lượng sử dụng theo định hướng phát triển Đà Nẵng trở thành thành phố môi trường.

PV